TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **405**/2026/HSST
Ngày: 22/05/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Bùi Thị Quỳnh.**

Bà Lê Thị Phương Nga.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Tuấn Anh –** Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 322/2026/HSST ngày 16 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 349/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 90/2026/HSST-QĐ ngày 12 tháng 05 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tùng L - sinh năm: 1998 tại Hưng Yên; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và chỗ ở: đội 4 Nhân Lý, xã C, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông: không xác định; Con bà: Nguyễn Thị C; D chỉ bản số 31 do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 08/01/2026; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 08/06/2022 bị Công an quận C xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý; Bị tạm giữ ngày 31/12/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Trâm A - sinh năm: 2002 tại Nghệ An; Giới tính: Nữ; ĐKHKTT: khối D H, phường T, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: số A ngách A ngõ A X, phường C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Bùi Đức T; Con bà: Nguyễn Thị T1; D chỉ bản số 01 do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 08/01/2026; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa; Bị tạm giữ ngày 31/12/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12 năm 2025, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Tùng L làm quen với Bùi Trâm A. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 02 giờ 00 phút ngày 27/12/2025, Nguyễn Tùng L sử dụng Facebook "Lâm Con" gọi đến Facebook "Tram Anh" của Bùi Trâm A rủ đến nhà của L cùng sử dụng trái phép chất ma túy; Trâm A không đồng ý mà bảo L đến nhà của mình để cùng nhau sử dụng ma túy, L đồng ý. Khoảng 03 giờ ngày 27/12/2025, L đi xe ôm công nghệ đến nơi ở của Trâm A (tại phòng 301, số A ngách A ngõ A đường X, phường C, thành phố Hà Nội) thì Trâm A nói không có ma túy nên L một mình đi đến khu vực đầu ngõ A Q, phường N, thành phố Hà Nội và mua của 01 người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng ma túy Ketamine. Người này chỉ L lấy 01 túi ni – lông cuộn tròn dài khoảng 01cm, bên trong có chứa bột tinh thể màu trắng (ma túy Ketamine) và một nửa viên ma túy màu xám để ở khe tường trong ngõ A Q. L lấy ra một nửa viên ma túy màu xám cho vào miệng để sử dụng và cất túi ni – lông chứa ma túy Ketamine vào túi quần rồi về nơi ở của Trâm A. Khi về đến phòng, L đưa túi ma túy thì Trâm A lấy 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 25cm, dùng bật lửa đốt đáy đĩa rồi để lên bàn ở trong phòng, đổ ma túy ra đĩa. L lấy 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng để cuốn thành 01 ống hút để sử dụng ma túy. Trâm A dùng 01 thẻ khay sim điện thoại để sào ma túy rồi lấy ống hút do L cuốn bằng tờ tiền cho vào mũi để hít ma túy. Trâm Anh hít ma túy xong thì đưa lại ống hút để L sử dụng. Quá trình cùng nhau sử dụng ma túy, Trâm A dùng loa màu tím có sẵn trong phòng mở nhạc để tăng thêm hưng phấn và lấy thêm 01 ống hút bằng nhựa màu trắng ở nhà để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, L cất lại tờ tiền 200.000 đồng, số ma túy còn lại ở trên đĩa Trâm A và L để nguyên và cùng nhau đi ngủ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, L ngủ dậy và đi về.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/12/2025, Công an phường Ô, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ M địa chỉ: số B ngõ B G, phường Ô, thành phố Hà Nội thì phát hiện Bùi Trâm A đang thực hiện hành vi bán dâm cho Tạ Quang H (sinh năm: 2000; HKTT: xóm H, tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh) tại phòng 303 của nhà nghỉ. Tại Công an phường Ô, Trâm A đầu thú khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Tùng L như đã nêu trên.

Công an phường Ô đã tiến hành khám xét nhà của Bùi Trâm A, tại thời điểm kiểm tra có L và Trâm A cùng chứng kiến:

Thu giữ của Bùi Trâm A:

- 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 25cm, trên bề mặt đĩa sứ có bám dính tinh thể màu trắng;

- 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 10cm;

- 01 thẻ cứng bằng nhựa kích thước khoảng 5x4cm;

- 01 loa màu tím kích thước khoảng 5x8x15cm;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu trắng dung lượng 256GB.

Thu giữ của Nguyễn Tùng L: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 16 Promax màu vàng dung lượng 256GB.

Tại Bản kết luận giám định số 355 ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

(1) Tinh thể màu trắng bên trên mặt 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm là loại ma túy Ketamine, khối lượng 0,210 gam.

(2) 01 ống hút nhựa màu trắng dài 10cm và 01 thẻ cứng bằng nhựa kích thước 5 x 4 cm đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Bản kết luận giám định độc chất số 05; 06/2026/KLGĐĐC-TTPY ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Hà Nội, kết luận: mẫu nước tiểu của Bùi Trâm A và của Nguyễn Tùng L giám định có tìm thấy các chất ma túy Ketamine, MDMA và MDA.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Trâm A và Nguyễn Tùng L khai như nêu trên. Tùng Lâm và Trâm A khai số ma túy thu giữ tại nhà Trâm A là do L mua để cùng sử dụng ngày 27/12/2025, từ ngày 27/12/2025 đến ngày 30/12/2025 Trâm A không sử dụng ma túy thêm lần nào khác. Đối với điện thoại di động thu giữ của Bùi Trâm A và điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Tùng L, cả hai đều khai nhận sử dụng để liên lạc, rủ nhau sử dụng trái phép chất ma túy vào rạng sáng ngày 27/12/2025.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Tùng L tại khu vực đầu ngõ A Q, phường N, thành phố Hà Nội; L khai không biết nhân thân, lai lịch, giao dịch bằng tiền mặt. Kiểm tra, ra soát tại hiện trường không phát hiện camera, nhân chứng ghi nhận sự việc nên cơ quan điều tra không có căn cứ, làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS-KV4 ngày 15/04/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố Nguyễn Tùng L và Bùi Trâm A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tùng L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

- Bị cáo Bùi Trâm A từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

Miễn tiền phạt cho các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy Ketamine, 01 đĩa sứ màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng có dính Ketamine.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu vàng và 01 loa màu tím.

Tại phiên tòa, các bị cáo thấy mình có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với báo cáo bắt giữ, vật chứng thu được của vụ án. Đồng thời, căn cứ Bản kết luận giám định số 355 ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được. Đủ cơ sở để xác định: ngày 27/12/2025, bị cáo Nguyễn Tùng L có hành vi mua ma tuý loại Ketamine, bị cáo Bùi Trâm A có hành vi chuẩn bị công cụ là đĩa sứ, bật lửa, ống hút để cả hai cùng sử dụng ma tuý tại phòng 301, số A ngách A ngõ A X, phường C, thành phố Hà Nội là nhà bị cáo Bùi Trâm A. Đến ngày 30/12/2025, khi kiểm tra nơi ở trọ của bị cáo Bùi Trâm A, Công an phường Ô thu giữ 0,210 gam ma tuý Ketamine, là số ma tuý các bị cáo chưa sử dụng hết của ngày 27/12/2025. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý. "Ketamine" là một dạng ma túy gây tác hại đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng, Nhà nước ta độc quyền quản lý các chất ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi tổ chức, tàng trữ, sử dụng, mua bán ma túy, các bị cáo đều là những người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật đối với tội phạm ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, các bị cáo đều là người thực hành. Bị cáo

Tùng L là người khởi xướng và chuẩn bị ma túy. Bị cáo Trâm A là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, trực tiếp xào ma túy và dùng nơi ở của mình để cả hai sử dụng, lượng ma túy các bị cáo chưa sử dụng hết bị thu giữ tại nhà bị cáo Trâm A. Lần này, hai bị cáo đều bị xét xử về hai tội và phải chịu tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để trừng trị đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo Trâm A chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo L chưa có tiền án, tiền sự đã hết thời hiệu; hoàn cảnh gia đình các bị cáo có nhiều khó khăn, lượng ma túy các bị cáo bị thu giữ có trọng lượng ít để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt. Xét hai bị cáo có hành vi tổ chức cho nhau sử dụng nên chỉ cần áp dụng mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt đối với hai bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và cũng là tạo điều kiện cho các bị cáo sớm tái hòa nhập xã hội.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 255 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy Ketamine, 01 đĩa sứ màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng có dính Ketamine cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu trắng thu giữ của bị cáo Trâm A, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu vàng thu giữ của bị cáo L là phương tiện để các bị cáo liên lạc rủ nhau cùng sử dụng ma tuý; 01 loa màu tím thu giữ của bị cáo Trâm A là công cụ các bị cáo sử dụng khi dùng ma tuý nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo **Nguyễn Tùng L, Bùi Trâm A** phạm tội **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** và tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

- Nguyễn Tùng L 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", **03 (ba)** năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **06 (sáu)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2025.

- Bùi Trâm A 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", **03 (ba)** năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **06 (sáu)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2025.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GĐV Tạ Thùy L1, cán bộ công an Đặng Trần V, đương sự Nguyễn Tùng L và Bùi Trâm A; Đĩa sứ niêm phong có đóng dấu của công an.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax 256GB, màu trắng, mặt lưng phía sau bị vỡ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax 128GB, màu vàng, có số Imei1: 358029692823740 và Imei2: 358029692802801 (tại thời điểm bàn giao, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy) và 01 loa màu điện tử màu tím kích thước 5 x 8 x 15 cm đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 427 ngày 06/05/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 4 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội
(Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Hương